

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

SẢN PHẨM: ADIPOGENESIS DIFFMED

Kích cỡ/Dạng: Chai 50 mL; chai 100 mL

Mã sản phẩm: 432 (chai 50 mL); 323 (100 mL)

Mục đích sử dụng:

Chỉ sử dụng cho nghiên cứu hoặc sản xuất.

Adipogenesis Diffmed là môi trường biệt hóa chuyên dụng dùng để cảm ứng sự biệt hóa tế bào gốc trung mô thành tế bào mỡ.

Tóm tắt đặc điểm nổi bật:

Môi trường biệt hóa Adipogenesis Diffmed có nồng độ nội độc tố thấp (≤ 1 EU/mL), đạt chỉ tiêu vô trùng (0 CFU), không có mycoplasma. Môi trường có pH 7.2 – 8.2, áp suất thẩm thấu 286 – 356 (mOsm/kg).

Môi trường không chứa protein nguồn gốc động vật cũng như chất kháng sinh – kháng nấm. Ngoài ra, không cần tráng bề mặt nuôi cấy trước khi sử dụng.

Ứng dụng đã đánh giá/kiểm tra:

Adipogenesis Diffmed cho hiệu suất biệt hóa tạo mỡ cao đối với các dòng tế bào gốc trung mô thu từ mô mỡ và mô cuống rốn.

Hoàn nguyên, pha loãng, phối trộn:

Sản phẩm được cung cấp ở nồng độ 1X, không cần pha loãng thêm hay bổ sung bất cứ thành phần nào khi sử dụng.

Vật liệu và hoá chất cần thiết (nhưng không được cung cấp kèm theo):

Không áp dụng

Lưu trữ và bảo quản:

Bảo quản ở nhiệt độ từ -20°C đến 8°C .

Hạn sử dụng được khuyến cáo: 12 tháng.

29/07/2024

Quy trình sử dụng:

1. Quy trình biệt hóa tế bào gốc trung mô thành tế bào mỡ sử dụng Adipogenesis Diffmed.

- 1.1. Nạp tế bào vào đĩa 96 giếng với mật độ 30.000 tế bào/giếng (nuôi bằng môi trường nuôi thông thường).
- 1.2. Ngày hôm sau hút bỏ môi trường nuôi và bổ sung 200 μL môi trường biệt hóa tạo mỡ vào đĩa nuôi.
- 1.3. Thay môi trường biệt hóa sau 3 – 4 ngày ở lần đầu và 6 – 7 ngày ở các lần tiếp theo.
- 1.4. Sau 7-14 ngày, giọt mỡ bắt đầu hình thành và có thể quan sát dưới kính hiển vi, giọt mỡ sẽ tiếp tục lớn dần nếu tiếp tục nuôi cấy ở thời gian dài hơn.

Lưu ý: Tế bào cần được nuôi trong tủ ấm ở 37°C , 5% CO_2 .

2. Quy trình nhuộm Oil Red O

Hiệu quả biệt hóa của tế bào gốc trung mô thành tế bào mỡ có thể đánh giá bằng cách nhuộm tế bào với thuốc nhuộm Oil Red O.

- 2.1. Hút bỏ môi trường biệt hóa cũ khỏi bề mặt đĩa nuôi.
- 2.2. Dùng 200 μL PBS để rửa tế bào.
- 2.3. Hút bỏ PBS và bổ sung 200 μL paraformaldehyde (PFA) 4% trong 15 phút, nhiệt độ phòng để cố định tế bào.
- 2.4. Dung dịch PFA 4% được hút bỏ.
- 2.5. Rửa tế bào bằng 200 μL /lần PBS (rửa 2 – 3 lần).

Sản xuất bởi **Viện Tế bào gốc**

Địa chỉ: Toà nhà B2-3, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Khu phố 6,
Phường Linh Trung, Thành phố Thủ Đức,
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Số điện thoại: (+84) 28 36 36 12 06



- 2.6. Tiến hành nhuộm tế bào bằng dung dịch thuốc nhuộm Oil Red O (100 μ L/ giếng). Ủ trong 20 – 30 phút ở nhiệt độ phòng, tránh ánh sáng.
- 2.7. Rửa bỏ thuốc nhuộm Oil Red O bằng 200 μ L/lần PBS.
- 2.8. Quan sát tế bào sau khi nhuộm dưới kính hiển vi đảo ngược:

Đánh giá kết quả: Tế bào được cảm ứng biệt hóa tạo giọt mỡ thành công sẽ bắt màu đỏ của thuốc nhuộm Oil Red.

Lưu ý khi sử dụng sản phẩm:

Không sử dụng sản phẩm nếu bao bì bị hư hỏng hoặc nứt vỡ, hay một trong số các thành phần của bộ kit có dấu hiệu bất thường.

Xử lý sự cố:

Tên sản phẩm	Mã sản phẩm
Osteogenesis Diffmed 100 mL	324
Chondrogenesis Diffmed 100 mL 50 mL	325 577
Washing Buffer 100 mL 500 mL	149 150
PBS 1X 500 mL	163; 395
PBS OTS 500 mL	102; 396

Không áp dụng

Những sản phẩm liên quan:

Để mua các sản phẩm khác, vui lòng ghé thăm trang web: <http://biomedmart.org>

Khi cần thêm thông tin, vui lòng liên hệ với chúng tôi: contact@sci.edu.vn; kinhdoanh@sci.edu.vn; sales@sci.edu.vn